

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2024/HNGĐ-ST
Ngày 27-02-2024
V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Kiều Thị Uyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Tú Nhi;

2. Ông Trịnh Văn Lực.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Anh Ly - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vương - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 411/2024/TLST-HNGĐ ngày 6 tháng 11 năm 2023 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 29 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Đậu Xuân H, sinh năm 1989; thường trú tại: khối H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn: Anh Hồ Xuân T, sinh năm 1985; thường trú: khối H, thị trấn N, huyện N, tỉnh Nghệ An; tạm trú: tổ 14b, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh Bình Dương. Có mặt tại: phần thủ tục bắt đầu phiên tòa, đến phần tranh tụng tại phiên tòa (phần hỏi) anh Hồ Xuân T tự ý bỏ ra khỏi hội trường xét xử.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 18/10/2023, lời khai trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Đậu Xuân H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Xuân H và anh Hồ Xuân T tự nguyện yêu nhau và tiến tới hôn nhân, có tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn Ủy ban nhân dân xã V (nay là thị trấn N), huyện N, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận kết hôn số 116/2015, quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã V (nay là thị trấn N), huyện N, tỉnh Nghệ An cấp ngày 20/12/2015.

Sau khi kết hôn cả hai sinh sống tại thành phố D, tỉnh Bình Dương cho đến nay. Trong cuộc sống vợ chồng hạnh phúc một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên tranh cãi

nhau. Anh Hồ Xuân T thường xuyên chửi bới, đánh đập chị H, vào khoảng tháng 7/2021 anh Hồ Xuân T kiềm cố chửi, đánh đập chị H và đuổi chị H ra khỏi nhà nên chị đã cùng con nhỏ đi ở chỗ khác nhưng vì thương con còn nhỏ nên sau đó khoảng 02 tháng sau chị H quay trả lại chung sống với anh Hồ Xuân T nhưng anh Hồ Xuân T không thay đổi vẫn tiếp tục chửi và đánh đập chị H, đến tháng 10/2023 anh Hồ Xuân T đánh chị H gãy tay và đuổi chị ra khỏi nhà nên chị đã dọn đi ở chỗ khác từ tháng 10/2023 cho đến nay. Chị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn được nên chị H yêu cầu được ly hôn với anh Hồ Xuân T.

Hiện nay chị H đang làm nhân viên văn phòng của Công ty TNHH D, thu nhập trung bình hàng tháng khoảng 15.000.000 đồng, thời gian đi làm của bà H từ 7 giờ 30 đến 17 giờ, nghỉ ngày chủ nhật. Anh Hồ Xuân T nhân viên kỹ thuật của Công ty Điện máy xanh, thu nhập hàng tháng bao nhiêu chị H không rõ. Từ khi vợ chồng sống ly thân thì con chung khi thì ở cùng chị H, có khi ở cùng với anh Hồ Xuân T.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên Hồ Thiên Ân, sinh ngày 08/11/2016 và Hồ Xuân Minh T1, sinh ngày 03/02/2021. Sau khi ly hôn chị H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi 02 con chung .

Về tài sản: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Tại bản tự khai ngày 28/12/2023 và lời khai trong quá trình trình tố tụng bị đơn anh Hồ Xuân T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Xuân T thống nhất với phần trình bày của nguyên đơn về quá trình tìm hiểu, đăng ký kết hôn và thời gian chung sống.

Trong cuộc sống vợ chồng hạnh phúc, không phát sinh mâu thuẫn lớn, chỉ có những mâu thuẫn nhỏ nhất mà gia đình nào cũng có. Đến tháng 10/2023, thấy trong balo chị H có đơn xin ly hôn nên vợ chồng xảy ra tranh cãi và chị Đậu Xuân H đã bỏ nhà sống nơi khác. Anh Tuấn xác định tình cảm vợ chồng vẫn còn, anh vẫn còn yêu thương vợ nên không đồng ý ly hôn. Từ khi chị H bỏ đi nơi khác sinh sống thì anh T là người đưa rước con đi học, chăm sóc các con, tối về anh vẫn chờ con để các con ngủ cùng với chị Đậu Xuân H.

Anh T2 xác định có đánh chị H, tuy nhiên lý do là anh T2 gọi điện thoại cho chị H không nghe, chị H ngày càng xa cách, còn việc anh T2 đánh dẫn đến gãy tay chị H anh T2 không chủ định đánh gãy tay chị H mà do anh T2 đá vào mông chị H nhưng chị H lấy tay đỡ nên mới dẫn đến gãy tay. Nhưng anh T2 hứa sẽ thay đổi, không đánh đập và chửi bới chị H nữa.

Hiện nay anh T2 làm nhân viên kỹ thuật của Công ty điện máy xanh, thu nhập hàng tháng khoảng 30.000.000 đồng, thời gian đi làm tự chủ động. Chị H làm Công ty TNHH D, thu nhập trung bình hàng tháng khoảng 10.000.000 đồng, thời gian đi làm của chị H từ 7 giờ 00 đến 17 giờ, nghỉ ngày chủ nhật.

Về con chung: Trong quá trình chung sống vợ chồng có 02 con chung tên là Hồ Thiên Ân, sinh ngày 08/11/2016 và Hồ Xuân Minh T1, sinh ngày 03/02/2021. Anh T2 không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến về việc chăm sóc con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh T2 không đồng ý ly hôn nên không có ý kiến về vấn đề tài sản chung và nợ chung.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:

Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến tại phiên tòa, Tòa án và nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung: Về quan hệ hôn nhân: Quá trình chung sống chị Đậu Xuân H và anh Hồ Xuân T phát sinh nhiều mâu thuẫn, không thể hàn gắn nên đề nghị chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Đậu Xuân H; Về con chung giao cháu Hồ Thiên Ân, sinh ngày 08/11/2016 và cháu Hồ Xuân Minh T1, sinh ngày 03/02/2021 cho chị Đậu Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng, ghi nhận sự tự nguyện của chị Đậu Xuân H về việc không yêu cầu anh Hồ Xuân T cấp dưỡng nuôi 02 con chung; về tài sản chung và nghĩa vụ chung, các đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Xuân H và anh Hồ Xuân T là vợ chồng, có đăng ký kết hôn tại theo Giấy chứng nhận kết hôn số 116/2015, quyển số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã V (nay là thị trấn N), huyện N, tỉnh Nghệ An cấp ngày 20/12/2015 nên quan hệ hôn nhân là hợp pháp. Chị Đậu Xuân H cho rằng trong quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn là do tính tình không hợp, vợ chồng thường xuyên tranh cãi nhau. Anh Hồ Xuân T thường xuyên chửi bới, đánh đập chị H, và đuổi chị H ra khỏi nhà. Anh Hồ Xuân T xác định vợ chồng có những mâu thuẫn nhưng đều là những mâu thuẫn nhỏ nhất mà gia đình nào cũng có và thừa nhận đã đánh, đuổi chị H. Hội đồng xét xử xét thấy: Mục đích của hôn nhân là nhằm xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, hạnh phúc. Để đạt được mục đích đó, vợ chồng phải thương yêu, quý trọng, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc nhau và tạo điều kiện cho nhau phát triển về mọi mặt. Xét quan hệ hôn nhân giữa chị Đậu Xuân H và anh Hồ Xuân T đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, do vợ chồng không có sự chia sẻ, không quan tâm đến nhau, anh Hồ Xuân T3 có hành vi bạo lực với chị Đậu Xuân H, vợ chồng đã ly thân vì vậy mâu thuẫn giữa chị Đậu Xuân H và anh Hồ Xuân T đã thực sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Anh Hồ Xuân T không đồng ý ly hôn nhưng không đưa ra được phương án để vợ chồng đoàn tụ. Từ những phân tích nêu trên thì yêu cầu ly hôn của chị Đậu Xuân H là có cơ sở chấp nhận theo quy định Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: Chị Đậu Xuân H và anh Hồ Xuân T có 02 con chung tên Hồ Thiên Ân, sinh ngày 08/11/2016 và Hồ Xuân Minh T1, sinh ngày 03/02/2021. Chị Đậu

Xuân H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi 02 con chung. Tuy nhiên, việc giao con cho ai trực tiếp nuôi dưỡng cần phải xem xét về mọi mặt, quyền lợi của con chưa thành niên và ý kiến của con trên 07 tuổi. Xét thấy cháu Hồ Thiên Ân là con gái và cháu có nguyện vọng mong muốn được chung sống với mẹ. Đối với cháu Hồ Xuân Minh T1 hiện đang còn nhỏ nên cần sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Vì vậy cần giao 02 con chung cho chị Hồ Xuân H1 trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và Gia đình. Anh Hồ Xuân T có quyền đi lại thăm con.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Công nhận sự tự nguyện của chị Đậu Xuân H về việc không yêu cầu anh Hồ Xuân T cấp dưỡng cho 02 con chung.

[4] Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[5] Từ những phân tích trên, xét thấy có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[6] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa về việc giải quyết vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đậu Xuân H phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật. Anh Hồ Xuân T không phải chịu.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Chị đậu Xuân H với bị đơn anh Hồ Xuân T.

1.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Đậu Xuân H được ly hôn với anh Hồ Xuân T (Giấy chứng nhận kết hôn số 116/2015, quyền số 01/2015 do Ủy ban nhân dân xã V (nay là thị trấn N), huyện N, tỉnh Nghệ An cấp ngày 20/12/2015).

1.2. Về con chung: Tiếp tục giao 02 con chung tên Hồ Thiên Ân, sinh ngày 08/11/2016 và Hồ Xuân Minh T1, sinh ngày 03/02/2021 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau ly hôn, chị Đậu Xuân H và anh Hồ Xuân T đều có quyền chăm sóc, thăm nom, giáo dục con, không ai có quyền cản trở anh, chị thực hiện quyền này. Vì lợi ích về mọi mặt của con khi một hoặc cả hai bên đương sự có yêu cầu, Tòa án sẽ quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và việc cấp dưỡng.

1.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Công nhận sự tự nguyện của chị Đậu Xuân H về việc không yêu cầu anh Hồ Xuân T cấp dưỡng cho 02 con chung.

1.4. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Đương sự không yêu cầu giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Đậu Xuân H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007031 ngày 01/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Đương sự có mặt quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự (2);
- VKSND thành phố Dĩ An (1);
- CC THADS thành phố Dĩ An (1);
- TAND tỉnh Bình Dương (1);
- UBND xã Tân Lập, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước (1);
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (2).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Thị Uyên

